TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **60**/2021/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 16 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2021/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị M, sinh năm 1986
- Bị đơn: Anh Kiều Việt Đ, sinh năm 1986

Đều trú tại: khối z, thị trấn D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Cao Thị M và anh Kiều Việt Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Cao Thị M và anh Kiều Việt Đ thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Con chung: Giao ba con chung Kiều Bảo T, sinh ngày 28/11/2010, Kiều Bảo N, sinh ngày 14/5/2014 và Kiều Thảo L, sinh ngày 27/9/2020 cho chị Cao Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành; anh Kiều Việt Đ cấp dưỡng nuôi ba con chung 05 (*năm*) triệu đồng mỗi tháng kể từ tháng 03/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành.

Anh Kiều Việt Đ có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được

cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung và nợ: không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Cao Thị M thỏa thuận nộp 150.000 *(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, trả lại cho chị Cao Thị M 150.000 *(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0001902 ngày 25 tháng 02 năm 2021 tại chi cục Thi hành án dân sự Diễn Châu. Anh Kiều Việt Đ phải chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi ngàn)* đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngàycó đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSNDH. Diễn Châu;*
- *Chi cục THADS H. Diễn Châu;*
- *UBND TT Diễn Châu;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương